TÒA ÁN NHÂN DÂN	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
HUYỆN GIA LỘC - TỈNH HẢI DƯƠNG	**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 74/2017/HS-ST

Ngày: 18/9/2017.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN GIA LỘC- TỈNH HẢI DƯƠNG

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Ông **Bùi Quý Long**

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông **Bùi Đức Thập**- Trưởng ban VH- XH thị trấn Gia Lộc, huyện Gia Lộc ;

2. Bà **Tăng Thị Thảo**- Ủy viên thường trực UBMTTQVN huyện Gia Lộc.

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Ông **Phạm Văn Hùng.**

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Gia Lộc - tỉnh Hải Dương tham gia phiên tòa: Ông **Nguyễn Trọng Hà**- Kiểm sát viên.

Ngày 18/9/2017 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Gia Lộc, tỉnh Hải Dương mở phiên toà công khai, xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 73/2017/HSST ngày 28/8/2017 đối với các bị cáo:

1. **Lê Xuân H**, sinh năm 1976.

Trú tại: Thôn ĐT, xã ĐQ, huyện GL, tỉnh Hải Dương;

Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá: 4/10;

Con ông Lê Xuân K (Đã chết) và bà Phạm Thị S- Sinh năm 1948;

Có vợ: Nguyễn Thị L, sinh năm 1979 và 02 con: lớn sinh năm 1999, nhỏ sinh năm 2005.

Tiền án: Ngày 28/5/2006 phạm tội đánh bạc (số tiền đánh bạc là 5.100.000 đồng), bị TAND huyện Gia Lộc xử phạt 15 tháng tù, phạt bổ sung 5.000.000 đồng sung quỹ nhà nước, phải nộp án phí hình sự sơ thẩm là 50.000 đồng. Ngày 30/8/2007, H chấp hành xong hình phạt tù. H đã nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm, còn phần hình phạt bổ sung đến nay vẫn chưa chấp hành.

Tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ bị tạm giữ từ ngày 22/5/2017 đến ngày 26/5/2017 chuyển tạm giam tại Trại tạm giam Kim Chi- Công an tỉnh Hải Dương. Có mặt tại phiên tòa.

2. **Nguyễn Văn C**- Sinh năm 1980;

Trú tại: Thôn ĐT, xã ĐQ, huyện GL, tỉnh Hải Dương;

Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá: 5/12;

Con ông Nguyễn Ngọc L (đã chết) và bà Nguyễn Thị B- Sinh năm 1955;

Có vợ là Trần Thị T, sinh năm 1983 và 01 con sinh năm 2002;

Tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo bị tạm giữ bị tạm giữ từ ngày 22/5/2017 đến ngày 26/5/2017 chuyển tạm giam tại Trại tạm giam Kim Chi- Công an tỉnh Hải Dương. Có mặt tại phiên tòa.

3. **Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:** Chị Trần Thị T, sinh năm 1983

Hiện đang lao động tại Đài Loan.

Chị T ủy quyền cho ông Trần Đình T, sinh năm 1957 (là bố đẻ); trú tại: Thôn AT, xã ĐQ, huyện GL, tỉnh Hải Dương tham gia tố tụng tại phiên. Ông T có mặt tại phiên tòa.

NHẬN THẤY:

Các bị cáo Lê Xuân H và Nguyễn Văn C đều bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Gia Lộc truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Hồi 12 giờ ngày 22/5/2017 tại khu vực bãi đất trống ven đường thuộc địa phận thôn TX, xã LH, huyện GL, tỉnh Hải Dương, H rủ C sử dụng Heroin thì C đồng ý, khi H lấy 01 phần Heroin ra để chuẩn bị cùng với C sử dụng thì bị lực lượng Công an tỉnh Hải Dương phối hợp với Công an xã LH, huyện Gia Lộc phát hiện bắt quả tang, thu giữ trong lòng bàn tay của H 04 gói nhỏ trong đó 03 gói được bọc ngoài bằng nilon màu xanh, 01 gói giấy màu xám bên trong có chứa chất bột màu trắng (Niêm phong trong một phong bì thư có chữ ký của những người có liên quan). 01 xe môtô nhãn hiệu Honda loại Wave RS màu đen, biển kiểm soát 34B1- 036.01, số máy: JC43E5956925, số khung: 4325BY050302 (Xe đã qua sử dụng). Lê Xuân H tự nguyện giao nộp 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia loại C2 màu đỏ, hai sim hai sóng, đã qua sử dụng, có số Imei 1: 358611049787320 lắp sim số: 01239165072; Số Imei 2: 358611049787338 không lắp sim. Nguyễn Văn

C tự nguyện giao nộp 01 điện thoại di động nhãn hiệu Microsoft, màu xanh đen đã qua sử dụng có số Imei: 358591067185021 được lắp sim số 01675781454.

Tại cơ quan CSĐT các bị cáo khai nhận: Khoảng 09 giờ sáng ngày 22/5/2017, C đang ở nhà thì nhận được điện thoại của H rủ qua nhà chơi, C đồng ý rồi điều kH xe mô tô biển kiểm soát 34B1- 036.01 của C đi đến nhà H. Trong lúc ngồi chơi, H rủ C đi lên thành phố Hải Dương để mua Heroin về sử dụng, C đồng ý. Sau đó, C điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 34B1- 036.01 chở H đi lên thành phố HD. Trên đường đi, H dùng điện thoại di động liên lạc với 01 đối tượng tên K không rõ nhân thân, lai lịch nói: "Bán cho một triệu tiền hàng", ý nói là bán cho H 1.000.000 đồng Heroin, K đồng ý và hẹn H đi đến khu vực khu công nghiệp ĐA. Tiếp đó, H bảo C chở đến khu vực khu công nghiệp ĐA để mua Heroin. Khi đến gần khu vực ngã tư đèn xanh- đèn đỏ trước cổng khu công nghiệp ĐA, H bảo C dừng xe và dùng điện thoại di động gọi cho K thì K bảo: "Chờ tí". Một lúc sau, K đi đến chỗ hẹn. Thấy vậy, H bảo C đứng đợi rồi đi bộ một mình ra chỗ nhà chờ xe bus phía trước cách chỗ C dựng xe khoảng 10 mét để gặp K. Tại đây, H đưa cho K 1.000.000 đồng, K đưa cho H 04 gói nhỏ trong đó 03 gói được bọc ngoài bằng nilon màu xanh, 01 gói giấy màu xám bên trong mỗi gói đều là Heroin. H cầm 04 gói Heroin ở tay rồi quay lại chỗ C đang đợi và bảo C: "Mua được rồi", ý nói là đã mua được Heroin. Sau đó, C điều kH xe mô tô chở H đi về.

Tại Bản kết luận giám định số 147/KLGĐ ngày 23/5/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự- Công an tỉnh Hải Dương kết luận: Mẫu chất bột (dạng cục) mầu trắng, ghi thu của Lê Xuân H gửi đến giám định có tổng trọng lượng là: 0,369 gam *(Không phẩy ba trăm sáu mươi gam)* là Heroin, chất ma túy nằm trong danh mục I, STT 20, Nghị định 82 ngày 19/7/2013 của Chính phủ. Hoàn lại mẫu vật sau giám định: 0,297 gam Heroin. Cơ quan CSĐT- Công an huyện Gia Lộc đã nhập kho vật chứng để xử lý theo quy định của pháp luật.

Quá trình điều tra, các bị cáo Lê Xuân H và Nguyễn Văn C đều khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội. Đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

Tại bản cáo trạng số 73/VKS- HS ngày 25/8/2017, Viện kiểm sát nhân dân huyện Gia Lộc đã truy tố các bị cáo H và C về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Gia Lộc giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị HĐXX tuyên bố các bị cáo Lê Xuân H và Nguyễn Văn C phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma tuý; đề nghị áp dụng: khoản 1 Điều 194, điểm p khoản 1 và khoản 2 Điều 46, điểm g khoản 1 Điều 48, Điều 20, Điều 53, Điều 33- Bộ luật hình sự đối với H; Áp dụng: khoản 1 Điều 194, điểm p khoản

1, 2 Điều 46, Điều 20, Điều 53, Điều 33- Bộ luật hình sự đối với C. Xử phạt bị cáo Lê Xuân H từ 18 đến 21 tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ (22/5/2017); Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn C từ 12 đến 15 tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ (22/5/2017); Về hình phạt bổ sung: không; Về vật chứng: Áp dụng điểm a, c khoản 1, 2 Điều 41 BLHS, điểm a, b khoản 2, 3 Điều 76 BLTTHS. Tịch thu, tiêu huỷ 01 phong bì dán kín niêm phong số 147/PC54 của Phòng Kỹ thuật hình sự- Công an tỉnh Hải Dương bên trong là Heroin được hoàn lại sau giám định. Tịch thu, phát mại sung quỹ Nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia loại C2 màu đỏ, hai sim hai sóng, đã qua sử dụng, có số Imei 1: 358611049787320 lắp sim số: 01239165072; Số Imei 2: 358611049787338 không lắp sim. Tịch thu phát mại chiếc xe môtô nhãn hiệu Honda loại Wave RS màu đen, biển kiểm soát 34B1- 036.01, số máy: JC43E5956925, số khung: 4325BY050302 (Xe đã qua sử dụng), sung quỹ Nhà nước ½ chiếc xe. Trả lại cho ông Trần Đình T (là người đại diện theo ủy quyền của chị Nguyễn Thị T) ½ giá trị chiếc xe. Ưu tiên ông T nếu nộp đủ ½ giá trị chiếc xe thì sẽ giao xe cho ông T thay chị T quản lý, sử dụng. Về án phí: Các bị cáo có tội phải chịu án phí hình sự theo quy định của pháp luật.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên toà, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà trên cơ sở xem xét đầy đủ và toàn diện những chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, các bị cáo.

XÉT THẤY:

Lời khai của các bị cáo trong quá trình điều tra và tại phiên toà hôm nay phù hợp với nhau, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, lời khai của người làm chứng cùng các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, như vậy HĐXX có đủ cơ sở kết luận:

Hồi 12 giờ ngày 22/5/2017, tại đoạn đường gần cổng bệnh viện N thuộc địa phận thôn TX, xã LH, huyện GL, tỉnh Hải Dương, lực lượng Công an tỉnh Hải Dương phối hợp với Công an xã LH, huyện GL phát hiện bắt quả tang Lê Xuân H có hành vi cất giấu trái phép trong lòng bàn tay 04 gói Heroin có tổng trọng lượng 0,369 gam, để cùng với Nguyễn Văn C sử dụng.

Các bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ hêrôin là chất gây nghiện do Nhà nước độc quyền quản lý, mọi cá nhân tàng trữ dưới bất kỳ hình thức nào đều vi phạm quy định pháp luật nhưng vì muốn có ma túy để sử dụng cho bản thân, các bị cáo đã cố tình phạm tội. Hành vi đó đã đủ yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý" quy định tại khoản 1 Điều 194

Bộ luật hình sự. Xác định quyết định truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Gia Lộc đối với các bị cáo là hoàn toàn có căn cứ và đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến chính sách độc quyền của Nhà nước về quản lý các chất ma túy, không những gây mất trật tự trị an trong xã hội mà còn là một trong những nguyên nhân dẫn đến căn bệnh HIV/AIDS và các loại tội phạm khác. Do đó cần thiết phải xử lý các bị cáo một cách nghiêm khắc bắt cách ly khỏi xã hội một thời gian để Nhà nước cải tạo, giáo dục trở thành công dân tốt.

Đây là vụ án có đồng phạm tham gia nhưng không có sự câu kết chặt chẽ giữa những người phạm tội nên được xác định là đồng phạm giản đơn. Bị cáo Lê Xuân H là người chủ động đề xuất, rủ bị cáo Nguyễn Văn C đi mua hêroin về cùng sử dụng và là người trực tiếp cầm tiền, trực tiếp đi mua hêroin và cất giấu hêroin trong lòng bàn tay trái của mình. Do đó, H giữ vai trò thứ nhất trong vụ án; bị cáo C là người đồng phạm với vai trò giúp sức như điều kH xe mô tô chở H đi mua Heroin nên C giữ vai trò thứ hai trong vụ án.

Xét về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của các bị cáo:

- *Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:* Bị cáo H có 01 tiền án: Ngày 28/5/2006 phạm tội đánh bạc (số tiền đánh bạc là 5.100.000 đồng). Tại bản án số 33/2006/HSST, ngày 28/9/2006 của Tòa án nhân dân huyện Gia Lộc, tỉnh Hải Dương xử phạt 15 tháng tù, phạt bổ sung 5.000.000 đồng sung quỹ nhà nước, phải nộp án phí hình sự sơ thẩm là 50.000 đồng. Ngày 30/8/2007, H chấp hành xong hình phạt tù. H đã nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm, còn phần hình phạt bổ sung đến nay vẫn chưa chấp hành. Do bị cáo chưa chấp hành xong hình phạt bổ sung nên chưa được xóa án tích nay bị cáo lại phạm tội mới với lỗi cố ý nên bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng "tái phạm" quy định tại điểm g khoản 1 Điều 48 BLHS.

- *Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự*: Trong quá trình điều tra và tại phiên toà hôm nay các bị cáo đã thành khẩn khai báo. HĐXX sẽ áp dụng điểm p khoản 1 Điều 46- Bộ luật hình sự cho cả hai bị cáo. Riêng bị cáo C có bố đẻ là ông Nguyễn Ngọc L là thương binh hạng IV và được Nhà nước tặng thưởng Huân chương chiến sỹ giải phóng hạng Ba. Đây là tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 46- Bộ luật hình sự. Hội đồng xét xử sẽ áp dụng các tình tiết này cho bị cáo C khi xem xét, quyết định hình phạt.

Căn cứ quy định tại khoản 3 Điều 7 Bộ luật hình sự năm 2015; Nghị quyết số 41/2017/QH13, ngày 20/6/2017 thì những quy định tại Bộ luật hình sự 2015 có lợi cho các bị cáo. Theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự

năm 2015 có khung hình phạt từ 1 năm đến 5 năm; HĐXX sẽ xem xét áp dụng cho các bị cáo khi quyết định hình phạt để thể hiện chính sách khoan hồng của pháp luật.

Về hình phạt bổ sung: Các bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, phạm tội không vì mục đích tư lợi. Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Đối với huỷ 01 phong bì dán kín niêm phong số 147/PC54 của Phòng Kỹ thuật hình sự- Công an tỉnh Hải Dương bên trong là Hêrôin. Hội đồng xét xử xác định đây là vật Nhà nước cấm lưu hành nên cần phải tịch thu, tiêu huỷ là phù hợp với quy định của pháp luật.

Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia loại C2 màu đỏ, hai sim hai sóng, đã qua sử dụng, có số Imei 1: 358611049787320 lắp sim số: 01239165072; Số Imei 2: 358611049787338 không lắp sim và 01 chiếc xe môtô nhãn hiệu Honda loại Wave RS màu đen, biển kiểm soát 34B1- 036.01, số máy: JC43E5956925, số khung: 4325BY050302 (Xe đã qua sử dụng). HĐXX xác định chiếc điện thoại và chiếc mô tô trên là công cụ, phương tiện H dùng vào việc phạm tội cần tịch thu phát mại sung quỹ Nhà nước. Tuy nhiên chiếc xe mô tô trên thuộc sở hữu chung vợ chồng giữa bị cáo và chị Trần Thị T, sinh năm 1983 nên sung quỹ Nhà nước ½ chiếc xe. Trả lại cho ông Trần Đình T (là người đại diện theo ủy quyền của chị Trần Thị T) ½ giá trị chiếc xe. Ưu tiên ông T nếu nộp đủ ½ giá trị chiếc xe thì sẽ giao xe cho ông T thay chị T quản lý, sử dụng.

Đối với 01 chiếc điện thoại di động của Nguyễn Văn C, quá trình điều tra xác định chiếc điện thoại này không phải là công cụ, phương tiện C sử dụng vào việc phạm tội. Cảnh sát điều tra- Công an huyện Gia Lộc đã trao trả lại chiếc điện thoại cho bà Nguyễn Thị B là mẹ đẻ của C để quản lý do C đang bị tạm giam là phù hợp. HĐXX không xem xét, giải quyết.

Về án phí: Các bị cáo có tội nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Trong vụ án này, còn có đối tượng đã bán Heroin cho H tại khu vực nhà chờ xe buýt trước cổng khu công nghiệp ĐA sáng ngày 22/5/2017; quá trình điều tra, cơ quan CSĐT-Công an huyện Gia Lộc không xác định được là ai, ở đâu nên không có căn cứ để xử lý. HĐXX không xem xét, giải quyết.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố các bị cáo Lê Xuân H và Nguyễn Văn C phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

2. Về hình phạt:

- Áp dụng khoản 1 Điều 194; điểm p khoản 1 Điều 46, điểm g khoản 1 Điều 48; Điều 20; Điều 53; Điều 33- Bộ luật hình sự; Nghị quyết số 41/2017/QH13, ngày 20/6/2017; khoản 3 Điều 7; điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015.

Xử phạt bị cáo Lê Xuân H 18 *(Mười tám)* tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ (22/5/2017)

- Áp dụng khoản 1 Điều 194; điểm p khoản 1, 2 Điều 46; Điều 20; Điều 53; Điều 33- Bộ luật hình sự; Nghị quyết số 41/2017/QH13, ngày 20/6/2017; khoản 3 Điều 7; điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn C 14 *(Mười bốn)* tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ (22/5/2017).

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a, c khoản 1, 2 Điều 41 BLHS, điểm a, b khoản 2, 3 Điều 76 BLTTHS.

Tịch thu, tiêu huỷ 01 phong bì dán kín niêm phong số 147/PC54 của Phòng Kỹ thuật hình sự- Công an tỉnh Hải Dương bên trong là Hêrôin hoàn lại sau giám định *(theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 06/9/2017 giữa cơ quan Cảnh sát điều tra- Công an huyện Gia Lộc và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Gia Lộc).*

Tịch thu phát mại sung quỹ Nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia loại C2 màu đỏ, hai sim hai sóng, đã qua sử dụng, có số Imei 1: 358611049787320 lắp sim số: 01239165072; Số Imei 2: 358611049787338 không lắp sim. Tịch thu phát mại 01 chiếc xe môtô nhãn hiệu Honda loại Wave RS màu đen, biển kiểm soát 34B1- 036.01, số máy: JC43E5956925, số khung: 4325BY050302 (Xe đã qua sử dụng). Sung quỹ Nhà nước ½ chiếc xe. Trả lại cho ông Trần Đình T (là người đại diện theo ủy quyền của chị Nguyễn Thị T) ½ giá trị chiếc xe. Ưu tiên ông T nếu nộp đủ ½ giá trị chiếc xe thì sẽ giao xe cho ông T thay chị T quản lý, sử dụng.

4. Về án phí: Áp dụng Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí số 97; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn giảm, thu nộp, quản lý sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

Các bị cáo Lê Xuân H và Nguyễn Văn C mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ án phí sơ thẩm hình sự.

5. Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 231, 234 Bộ luật tố tụng hình sự.

Các bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (18/9/2017). Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền

kháng cáo phần liên quan đến mình, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:
- VKSND, Công an, THADS huyện Gia Lộc;
- Các bị cáo;
- Sở tư pháp;
- Lưu hồ sơ vụ án.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà

BÙI QUÝ LONG